NĂM THỨ MƯỜI, — SỐ 0603 — MỖI SỐ 0$03 — NGÀY THỨ SÁU 22/9/22

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Trois mois	Six mois	Un an
Một năm.	6$00	6$00	6$00
Các làng và	»	»	»
Các công-sở	»	8.00	8.00
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20
Ba tháng	2.00	1.75	1.60
Một tháng.	0.70	0.60	0.55

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur: 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ARRONCES

Descriptions à raison de 1 Piastre en sus, timbre de hauteur, sur 6 m de large.

Une seule insertion. . . . 0$10 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . 0$10 la ligne
Réclame dans la 3e page. . . . 0$15 la ligne
Annonces judiciaires et légales. 0$20 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Cái bi-quan đối với sự hại cờ-bạc trong nữ-giới

Than ôi! cái hại đỏ bác, di hoạn cho loài người thực có phần hơn nước sâu lửa nóng, vì nước sâu lửa nóng làm hại chỉ trong một thời, mà cái hại đỏ bác nó triền-miên người ta đến suốt đời, cho nên không kể con trai bạc con gái đều phải nên sớm liệu tìm cách mà trừ bỏ cái ác-tập ấy đi. Ta mỗi khi xem các báo chương, những đàn ông phạm tội đỏ-bác thực nhiều mà đàn bà phạm tội đỏ bác không kém mà lại có phần hơn, trông thấy cái hiểm tượng nguy-cơ ấy, cực chẳng đã mà ta cũng phải rỏ mấy hàng huyết-lệ vì nỗi thương đời.

Đại để đương vào buổi giáo-dục nữ-lưu hãy còn non nớt như ngày nay, không kể nhà giàu nghèo cứ gọi là một người con gái thực có giáo dục thì ít đã có ai. Đã không có cái trí-thức tương đương, để mưu cái chức nghiệp tương đương, chỉ châu-thủ ở chốn gia-đình, trước còn lấy đánh bạc làm kẻ tiêu-khiển, dần dà rồi cũng với những kẻ phi-loại quân quít chơi bời, gần mực thì đen, lâu ngày quen thói, kết cục cái mục đích ở đời chỉ nhờ lá bạc quân bài làm cái mối lừa người lấy của, mất hết liêm sỉ, không còn lương-tâm, cái thân son phấn nghìn vàng đáng quí đáng yêu, vì đỏ mà thành ra một vật yêu quái đáng kinh đáng sợ. Ấy là một điều ta nên thương.

Đánh bạc đã là một sự cần bậy, không phải là một việc chánh đáng. Đàn bà con gái đã đem thân vào nơi hắc-ám đỏ, được thì nói nói cười cười, ăn tiêu phung phá, thua thì nhăn nhăn nhó nhó, mặt mũi buồn rầu; đã thua thôi thì chẳng còn giữ gì danh giá, liều lĩnh cáo cáu mong gỡ được vốn nguyên; nhưng gỡ ra chẳng được lại buộc vào, rồi ra tiền tủi sạch không, thì tất phải cầm cố đến những đồ trang sức, hột hoa vòng xuyến, thân còn chẳng tiếc, còn tiếc chi đến cái vật bám bề ngoài. Đã đến cái nước ấy thì trộm cắp lừa đảo còn giữ gì mà chẳng làm; rồi ra đi đêm lắm có ngày gặp ma, luật nước không dung người phạm pháp, thân làm tội đời, hỏi sao cho kịp. Ấy là hại điều ta nên thương.

Cái ý nghĩa bên chữ « Nam nữ bình-đẳng » là bảo đàn ông đàn bà đều có cái nhân-cách bình đẳng độc lập vậy. Xã-hội nào cũng thế, đàn ông đàn bà đều phải sẵn mang cái trách nhiệm phải duy-trì xã-hội. Làm thân đàn bà mà phải ỷ lại vào đàn ông, cam làm một vật phụ thuộc, đã mất cái nhân-cách độc lập rồi. Nếu lại ham mê cờ bạc, thì thực là một vật làm hại cho xã-hội. Thế mà những hạng đàn bà trí thức! ép hỏi, nhận lấm cái nghĩa bình đẳng, bảo đàn bà cũng có cái quyền tự do hành động, rồi ra cứ tự ý trong chơi, muốn sao được thế, hết thảy các việc thao tác trong nhà đều bỏ không trông nom, đạo nhà vì đó mà suy kém. Ấy là ba điều ta nên thương.

Tóm lại ba điều kể trên đó thì biết cái hại cờ bạc của nữ-giới, lại hại hơn nam giới nhiều. Muốn ngăn ngừa cái hại đó, thì về cái vấn-đề nữ-tử giáo-dục, cần phải để xướng mạo thực nhiều. Nhu chỉ trông cậy về sổ ít trường nữ-học đã dựng lên cho là cơ sở nữ-tử giáo-dục đã hoàn bị rồi, thì ta lấy làm chưa có thể được. Tất phải cậy ở hết thảy các nhà có nhiệt-thành với cuộc tiến hóa của xã-hội, trù tập lấy công khoản to, mở thêm ra nhiều trường nữ-học nữa, chuyên dạy về các sự nghiệp thường thức ở trong xã-hội, khiến cho con gái có được đủ cái tư-cách mưu lấy chức nghiệp. Trong lòng đã chuyên-chú vào một mục-đích, thì không còn mảy khi rỗi trí mà nghĩ kịp đến việc ngoài bản-phận mình; khi bé ở nhà, lúc lớn về nhà chồng, lúc nào cũng sẵn có cái bản-lĩnh nuôi mình giúp nhà được một cách chánh đáng, thì vật ngoài còn cám dỗ được sao. Đó là một điều ta rất nên mong mỏi, mà ta chắc có thể vì đó mà trừ được cái ác hại đỏ bác như kia.

Nói đến đây, sực nhớ trong một tờ báo Trung-hoa kia cũng có bài thông luận về cái hại đỏ bác trong nữ-giới. Bài ấy đại-lược nói rằng: « Dân ta bấy lâu sẵn mang hai cái cần bệnh cay độc, hầu hết man dân khắp cả các nhân đẳng, là bịnh thuốc phiện và bệnh đánh bạc vậy. Hai cái đó nó nung nấu làm cho hư hèn sinh kế của dân ta quẫn bách, đường kinh-tế của nước nhà kém thua, vì vậy mà cái vòng bần nhược trần trọc mãi mà chưa hề gỡ thoát được ra. Trong hai cái hại đó thì cái hại đánh bạc lại cay độc hơn, vì không những nam giới mà đến cả nữ-giới cũng đua nhau đâm đầu vào cái thành sầu vực thảm ấy. Ta vẫn mừng rằng cái hại ngầm ngầm cho phong-hóa ở các nơi tỉnh thành đô-hội là cái hại *kỹ nữ-quật* it lâu nay nhờ sức tiễu trừ của các nhà có lòng nghĩ đến nhân đạo đã thấy bớt đi được nhiều. Không ngờ đâu lớp sóng nọ chưa yên, lớp sóng kia đã nổi, nay lại mới xảy ra cái hại *đỏ-nữ quật* đã công nhiên xuất hiện thêm nhiều. Phong hóa suy đồi, sinh kế trụy-lạc, cái nguy-cơ hiểm-tượng thực đã thấy rành rành. »

Nước ta từ xưa vốn bị hai cái căn bệnh của người Tàu truyền nhiễm, mà cái hại cũng không kém chi người Tàu. Ngẫm xem hiện thế thì cái hại đỏ-nữ-quật cũng đã thấy nhiễm lên dần dần. Ít lâu nay các nhà ngôn luận cũng đã rất mói chấy lưỡi tìm cách để phòng, nhưng cái ác-ma gớm ghê thế thảm kia nó ám ảnh người mình một cách sâu cay quá, biết bao giờ cho tỉnh ngộ được ra.

Ôi! Liễu bồ tuy phận mọn, nhưng cái phận sự cũng không phải là nhỏ, vì cũng là một phần tử gây dựng ra xã-hội nhân quần, cũng như nhị cái ở trong đóa hoa thơm kết thành nên quả ngon đó. Nếu nhị đã hỏng, thì hoa tất tàn, quả không thành thì lấy đâu cho có giống tốt. Các bạn nữ-giới tự mình nên phòng nhân ra làm sao? Các nhà tự mệnh là ưu thời mẫn thế đối với cái hại đó nên như thế nào?

T. Th.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 21 Septembre 1922

Cái vấn-đề Đông âu

Chiều hôm qua quan thủ-tướng Poincaré đã hội nghị với Lord Curzon và bà-tước Sforza tại bộ Ngoại vụ. Buổi sáng quan thủ-tướng Poincaré có hội nghị riêng với Lord Curzon, và Lord Curzon cũng có hội nghị riêng với bà tước Sforza.

Báo *Temps* có nói: Nghe đâu Mustapha Kémal có tiếp tướng quân Pellé. Một tờ báo nước Ý có bàn hễ sau này có xảy ra việc rắc rối, thì nước Ý nên rút quân ở Đông-âu về, cả quân lính đóng ở Constantinople cũng vậy.

Lửa cháy ở Smyrne đã tắt rồi, khu đất bị cháy phỏng chừng 2.0 hectares. Nhà giáo đường Đại-pháp không việc gì cả các khu của bọn thợ thuyền nước Ý ở cũng vậy.

Ngày hôm thứ hai, các đạo quân Hy-lạp ở Anatolie đã xuống tàu ở Arackli.

Hội Vạn-quốc

Một hội đồng có M. Balfour, M. Hanotaux, M. Imperiali, M. Hymans, và M. Benès đã điều định xong với phái bộ nước Áo, về các khoản bảo chứng và quản trị của nước Áo, các sản vật bảo hạn, các trái khoán, và mọi việc kiểm duyệt. Hội-đồng quyết nghị thế nào sẽ đệ trình đại hội-đồng xem xét.

Hội Vạn-quốc có lại-cảo cho các báo như sau này:

Đại hội-đồng vẫn bàn về việc cải trị các xứ của hội Vạn-quốc ủy quyền cho các nước bảo-hộ. M. Francis Bill (Nouvelle Zélande) nói rằng chánh-phủ Nouvelle Zélande lấn lòng hoan nghênh những lời của hội đồng khuyến bảo, nhưng không có lẽ nào hội-đồng lại có quyền định nghĩa các khoản trong hiệp ước, và ấn định các đường-lối cho nước Nouvelle Zélande làm nghĩa vụ đối với hội Vạn quốc.

M. Sivaswamy Aiyer (nước Ấn-độ) có thỉnh cầu rằng các nước bảo hộ các xứ sẽ tuân theo các lời của hội-đồng kết-luận. Về trong bản tờ trình của hội-đồng, không có điều gì có thể phật ý nước Nouvelle Zélande. Ông lại nói: Tiếc rằng chánh-phủ Union Sud Africaine chưa đệ trình công việc cai-trị địa-hạt giao cho chánh phủ ấy cai-trị.

M. Beilegarde (Haïti) có nói rằng cải cách cai-trị những địa-hạt của hội Vạn-quốc ủy-quyền cho các nước bảo-hộ làm cho dân làm kẻ nô-mán trong việc cai-trị các thuộc-địa. Mà cái quyền khiến-nại là một cái quyền cốt yếu cho các dân tộc ở dưới quyền các nước bảo-hộ. Vậy ông xin hỏi Vạn-quốc cho phép các xứ của hội Vạn-quốc ủy-quyền cho các nước bảo hộ quyền tự-do gởi những đơn khiếu-nại đến hội đồng coi việc cai-trị các xứ ấy. M. Nansen (Na uy) là tiêu thẩm-viên có nói: Nếu các đơn khiếu-nại gởi thẳng đến hội-đồng, thì hội đồng lại phải hỏi các quan chức bản-hạt. Vậy nếu để cho các lá đơn ấy gởi cho các quan chức bản-hạt, thì công việc không sợ chậm trễ. Song các chánh-phủ phải bảo-chứng rằng đơn nào cũng phải đệ nạp cả.

M. James Allen (Nouvelle Zélande) thì phản-đối việc cho các đơn khiếu-nại gởi thẳng đến hội-đồng.

M. Edgard Walton (Afrique du Sud) nói rằng: Chánh-phủ Afrique du Sud không có cái đại-biểu đến dự hội-đồng, vì quan cai-trị có quyền đại diện cho chánh phủ ấy biện đơn gì bận về việc bình-định.

M. Robert Cecil (Anglo du Sud) nói: Các ký hội-đồng của hội-đồng coi về việc cai trị các xứ của hội Vạn quốc-ủy-quyền cho các nước bảo-hộ, nên cho thiên hạ được hỏi ý kiến. Ông lại bàn rằng đơn khiếu nại của dân-sự, cần phải cho gởi đến hội đồng sau khi đệ trình Chánh-phủ nước bảo-hộ phê duyệt. Mà hội-đồng cũng đợi cho nước bảo hộ bày tỏ ý kiến (rồi mới tra xét các đơn khiếu nại ấy.

M. Rich (Úc-đại-lý-á) cam đoan rằng nghị-viện nước Úc-đại-lý-á sẽ hết sức bảo hộ quyền-lợi của người bản xứ.

M. Joseph Cook (Úc đại-lý-á) nói rằng bản chánh-phủ cai-trị người bản xứ theo như khoản thứ 22 trong bản hiệp-ước của hội Vạn-quốc.

Sau đại hội đồng ưng chuẩn bản tờ trình của hội-đồng coi việc cai-trị các xứ của hội Vạn-quốc ủy quyền cho các nước bảo hộ.

Quan Toàn-quyền Long

Ngày 20 Octobre này, quan Toàn-quyền Long sẽ xuống tàu *André Lebon* ở Marseille sang Đông-pháp.

Thị-giá quốc-trái: 3./. 62. 30 — 4./. 1918 64 45. — 5/. 1915 — 1916 77, 97 — 5 /. 1920 90. 20. — 6/. 1920 92 20.

Tin Trung-hoa

Ngày 15 Septembre 1922

Ý kiến Vương sủng Huệ

Vương-sủng-Huệ từ khi có Lê-nguyên-hồng đến sức khuyên nhủ thì đề điện Quốc vụ-viện để thị-sự

Ý-kiến Tôn-dật-Tiên

Tôn-dật Tiên nói chuyện với một viên phóng-sự ở Đông-phương Trông-tín xã rằng: « Ngài có tin đồn là tôi định lên Bắc-kinh, nhưng quyết không có việc ấy, cả đến đại-biểu, tôi cũng chưa hề phái đi bao giờ, tôi không biết rõ được thành-ý thì bất cứ là Trương (Tác-Lâm) hay là Ngô (Bội-Phu), cũng đều có thể dẫn làm đồng-chí được. Về vấn-đề Quốc hội nên khôi phục như Quốc-hội năm Dân-quốc thứ 6. Còn đối với Trần quỳnh-Minh thì thế tất tôi phải tuyên ngôn nghiêm trị. »

Ý-kiến Lê-nguyên-Hồng

Lê-nguyên-Hồng nhờ Cố-duy-Quân khuyên bảo Vương-sủng-Huệ đừng cáo giả nữa và đứng lỗ-chức tòa Nội-các, Vương-sủng Huệ chưa thuận.

Việc tài-chính

Tào-Côn bảo Trương-xun-Hoa cố hết sức trị tình hễ việc tài-chính.

Tài-chính bộ thứ-trưởng là Trương-xun-Hoa về Bắc-kinh xin Lê-nguyên-Hồng lấy Cố duy-Quân kiêm chức tài-chính tổng-trưởng. Lê-nguyên Hồng không thuận.

Tại Hội Khai-trí tiến-đức

Vấn-đề Âu trí viên

(Tiếp theo)

Một đứa trẻ đã được hưởng cách chăn nuôi theo cách vệ-sinh ở Âu-trí-viện, lớn mai sau dù không thể có được trăm phần trăm thân thể sẽ được tráng kiện, tinh thần sẽ được phát-đạt. Khi lớn lên trong sự học nghiệp làm thợ làm thuyền, dù buôn dù bán cũng có đủ sức học mới cốt-cán được những việc to tát vĩ-đại, cũng là những người thợ khỏe mạnh có ích, chứ là những người có học thức, hiểu lẽ nọ lẽ kia. Nếu lúc bé đã bị thất dưỡng vô-giáo, gầy còm hèm hèm, u mê ám chướng thì khi trưởng-thành, có lớn mà không có khôn, có người mà không có sức, còn mong gì nữa.

Cứ như ở nước ta bấy giờ, ai không xét kỹ thấy nhiều người không có việc làm, tưởng rằng xứ ta là một cái kho nhân-công vô-tận, có biết đâu rằng người không có việc làm thì nhiều thật, nhưng người làm được việc thì có mấy. Bởi có sao vậy? Chẳng phải là vì bọn dân nghèo nước mình phần nhiều thân-thể lụy-nhược, chẳng tật nọ thì bệnh kia, sức lực bởi đó mà yếu đi, nghị-lực bởi đó mà mất hết, nữa không thể làm được những công việc ra tuồng, có cố gắng lắm cũng chẳng được bao lâu.

Cái nhược-điểm của nhân-công nước mình thật đã nhiều lần chứng rõ rệt rồi. Ngay như mấy năm trước đây, nhà nước có việc chinh-chiến, một lính và thợ sang Pháp, trong một trăm người của các làng tuyển ra ứng mộ, bị thải về vì không đủ sức lực biết bao nhiêu mà kể. Vậy mà xem các báo bên tây binh-phám về nhân-công các nước thì người mình chọn kỹ lưỡng như thế mà còn thua không khỏe bằng người Tàu, người Nhật, thế mới biết người mình yếu thật. Cho nên kẻ đầu người thì nước ta có nhiều người thật, nhưng kể đến cái nhân-công hữu-dụng thì thật là hiếm quá. Cái nguyên nhân cũng bởi vì dân nhà quê ta nhiều người nghèo khổ quá, làm ăn vất vả mà kiếm ăn không đủ nuôi miệng. Ăn uống đã không bổ dưỡng, lại ở bẩn ở thỉu, tịnh vô không có một chút vệ-sinh, nên người một ngày một yếu, sức lực một ngày một suy; trí não cũng một ngày một cằn cọi. Bố mẹ đã thế, đẻ con ra lấy đâu được khỏe mạnh thông minh, gia-chi-dĩ lại nuôi bậy nuôi bạ, đói khát tật bệnh, như thế mong trẻ con mình-mẫn đẫy đà sao được. Cha truyền con nối cái kiếp nghèo nàn hèn yếu, nhân-chủng vì đó mà một ngày một thêm suy nhược. Nhân-chủng đã suy nhược mà không sớm biết tìm phương bổ cứu thì chỉ có lần lần đào-thải cho đến kỳ tiêu diệt mà thôi.

Ôi! dân là gốc của nước, lũ nhi-đồng ngày nay tức là dân của nước mai sau. Dân có khá thì nước mới khá, dân có giàu mạnh thì nước mới giàu mạnh. Cái tình cảnh thê-thảm của dân ta ngày nay, không phải là nhà-nước không lưu-tâm tới. Từ ngày nước Pháp nhận cái chức-trách bảo hộ dân ta, vẫn tìm cách mở mang các nguồn lợi cho nước ta được giàu có thêm lên. Nào là những công cuộc dẫn-thủy nhập-điền, nhà nước tốn kể hàng triệu đề khai sông đào ngòi cho nhà làm ruộng, là có nước cày cấy; nào là lập những đường hỏa xa cho sự giao thông được thuận tiện; nào là lập các trường canh-nông kỹ-nghệ để dạy cho dân ta các khoa học chuyên-nghiệp. Thôi, hãy kể qua mấy công việc to tát đó cũng đủ biết rằng Chính-phủ vẫn lưu tâm đến sự mở-mang kinh-tế nước ta lắm. Cái phương-sách của Chính-phủ thì-hành thật đã đắc-pháp. Cứ xem ngay như trong khoảng mười năm nay, nước ta đã được hưởng cuộc thái-bình phong-túc hơn xưa biết bao nhiêu. Kẻ cái sinh-hoạt chung trong nước thật có tiến-bộ, số nhà giàu có thật đã tăng hơn trước, song số người nghèo khó vẫn bấy chầy mà không phải là ít. Biết bao nhiêu kẻ sống ở cảnh cái giàu sang mà vẫn nghèo đói, sánh vào đời xưa mình mà vẫn còn u-mê ngu dốt, người có học thức? Nhà nước đã nghĩ kết cách để chấn-hưng nền kinh-tế cho dân ta cũng chỉ có thể trù-tính được những công cuộc to tát có ảnh-hưởng đến sự sinh-hoạt chung tất cả các hạng người, không thể tính những việc nhỏ nhặt có lợi ích riêng cho một hạng người nào trong xã-hội. Cho nên các công cuộc của Chính-phủ trù tính cho dân ta đã đi hơn nửa đường đến đầu chặng nữa, cái công của cá nhân về việc công ích công lợi vẫn không là thừa mà có phần lại lắm khuyết dược cho các phương-sách của Chính-phủ. Vì thế cho nên những người đã có cái hạnh-phúc được hưởng sự giàu sang, có trí thức, đều có cái nghĩa-vụ đối với dân đối với nước. Cái nghĩa-vụ đó là gì? Là những người có của thì phải xuất tiền ra cứu với lấy những dân nghèo khó, những người có trí-thức phải tiếng cái học-thuật mới-đắc mà mở mang trí tuệ cho những kẻ ngu đần. Đó chính là cái nghĩa-vụ của bọn thượng-lưu trong nước ta bấy giờ, ai là người có lương-tâm có chiết-huyết biết lưu tâm đến vận-mệnh nước nhà mà chẳng coi là thường.

Nay hội Khai-trí-tiến-đức đứng lên tổ-chức công cuộc Âu-trí-viện chính là để thực hành cái nghĩa-vụ đối với dân với nước và phô-trương thêm vào nước của Chính-phủ để làm những việc ích lợi chung, Hội trên được Chính-phủ tin cậy, dưới được quốc-dân hâm-mộ, lại lấy hai chữ « công-ích » làm chủ-nghĩa, các hội-viên đã hoan-nghênh theo mục-đích ấy mà vào Hội rất đông, tất ai cũng vui lòng mà theo đuổi cái mục-đích cao thượng ấy cho đến tận nơi. Bao nhiêu các bậc quan thân, bào phú, văn học, trí thức đều có đủ trong Hội kể có hàng nghìn, thật là gồm tất cả các hạng người có đủ tư-cách hành-động trong xã-hội thì lo gì Hội không đạt được cái mục-đích đó. Chỉ xin tất cả toàn thể quốc-dân, ai là người có trí thức, biết trọng nghĩa-vụ, khinh thường lợi, kể giúp công người giúp của, mau mau tán-thành cho công cuộc Âu-trí-viện là một công-cuộc rất to tát của người An-Nam ta có lại chưa từng thấy mà lại có ảnh-hưởng sâu xa đến nhân-quần xã-hội ta sau này vậy.

Cách tổ chức các Âu-trí viên

Nay ai cũng đã biết sự lập Âu-trí-viện là khẩn-thiết không thể trì-hoãn được. Song vốn nước ta từ xưa đến nay chưa từng thấy một công cuộc như thế bao giờ, nay nghe nói đến việc lập Âu-trí-viện còn lạ tai chưa hiểu, vậy xin giải qua cách tổ-chức Âu-trí-viện ra đây để ai nấy đều biết. Về việc thiết-lập các Âu-trí-viện đã có một bản qui tắc cũng in theo đây, xin cứ xem đó thì hiểu cách thức, vậy chỉ xin nói qua ra đây mà thôi.

Cái mục-đích tối-cần của Âu-trí-viện là để lập một nơi từ tế chăn nuôi các trẻ con giúp cho các nhà nghèo vì sự làm ăn mà không trông nom con cái được. Các nhà nghèo khó cứ ban ngày mang con cái đến gửi ở Âu-trí-viện để có những bà bảo-mẫu trông nom ăn uống tắm rửa sạch sẽ cho, song Âu-trí-viện chỉ nhận trẻ con từ năm bốt đi

po Võ Phi Hùng Cựu RS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ nhà Sách Khai Trí Sài Gòn
Từ rofilms của Cornell

rồi cho đến tuổi đi học được, nghĩa là từ năm lên ba cho đến năm lên bảy, khi ấy trẻ con sức lực đã cứng cáp, trí não đã phát đạt, tự giao giả về các cha mẹ hoặc cho đi làm để giúp đỡ cha mẹ các việc nhẹ nhẹ hoặc cho đi học đi hành. Nhưng cái mục-đích xa của Ấu-trĩ-viện là cốt để truyền bá phép vệ-sinh về các thôn quê, cho các dân nhà quê trông thấy công hiệu của phép vệ-sinh mà bắt chước, và để trong những hạt giống vệ-sinh trong óc các con trẻ cho mai sau này dân nhà quê cũng biết mà ăn ở theo phép vệ-sinh. Cái mục-đích sâu xa nữa của Ấu-trĩ-viện là để bổ cứu cho cái nhược-điểm của nhân-cộng nước ta và để bồi bổ cho cái nhân-chủng ta một ngày một thêm mạnh mẽ.

Ấu-trĩ-viện là một công cuộc tự của hội Khai-trí-tiến-đức đứng lên thiết lập. — Ngày 15 tháng 8 tây, hội-đồng trị-sự hội Khai-trí-tiến-đức đã họp để bàn về sự lập các Ấu-trĩ-viện. Hôm đó lại đặt thêm mới quan Thống-sứ Bắc-kỳ và nhiều quan Tây khác đến chứng-kiến cho. Hiện bản qui-tắc về công cuộc Ấu-trĩ-viện đã được hội-đồng trị-sự hội Khai-trí-tiến-đức ưng chuẩn rồi.

Cứ theo như bản qui-tắc ấy thì về công cuộc Ấu-trĩ-viện sẽ có một hội-đồng chủ-sự do hội-đồng trị-sự hội Khai-trí-tiến-đức bầu ra để bàn tính và chủ-trương các việc. Lại đặt một ông Tổng-quản-lý các Ấu-trĩ-viện cũng do hội-đồng trị-sự hội Khai-trí-tiến-đức cử ra để trông nom xem xét tất cả các Ấu-trĩ-viện sẽ lập ra và phải dưới quyền hội-đồng chủ-sự.

Phàm các hội-viên hội Khai-trí-tiến-đức ở các tỉnh trong xứ Bắc-kỳ đều có nghĩa-vụ phải đồng-tâm hiệp-lực để giúp vào những công-cuộc của bản-hội lập ra được phát-đạt. Hội-đồng chủ sự về việc Ấu-trĩ-viện sẽ cử một ông có chân hội Khai-trí-tiến-đức trong mỗi tỉnh — hiện nay tỉnh nào cũng có hội viên — để làm đại-biểu trong hàng tỉnh. Người đại-biểu ấy trước nhất là cốt để thay quyền tín-nhiệm về các Ấu-trĩ-viện mà giao thiệp với các quan Tây quan Nam trong hàng tỉnh, sau nữa là để khích-khuyến cho nhân dân bản-tỉnh giúp vào việc thiết-lập ra Ấu-trĩ-viện. Người đại-biểu đó sẽ đi các làng giảng giải cho thân-hào lý-dịch biểu về sự công-ích ấy mà giúp sức tán-thành. Vì việc này là việc công-ích công-nghĩa, nên cũng không có bắt buộc các làng phải tuân theo mà lập ra Ấu-trĩ-viện. Hội chỉ định diễn-dụ cho nhân-dân ai nấy hiểu biết sự ích lợi nên làm, nếu làng nào không bằng lòng nghe thì Hội cũng không bắt ép làm chi. Song người đại-biểu cũng cố hết sức giảng giải, chỉ điều lợi hại cho dân được hiểu rõ. Nếu một người đại-biểu không đủ sức làm, thì người đại-biểu đó có thể thiết lập ra một hội-đồng-bản-tỉnh để cổ-động cho được nên công và để giao-thiệp với hội-đồng-chủ sự. Khi giảng giải xem chừng trong làng có nhiều người trí-thức biết là việc hay nên làm thì người đại-biểu sẽ khuyến nên lập ra một hội-đồng riêng bản-hạt, lựa những người có học-thức có danh-vọng mà nhất là các người có chân hội Khai-trí-tiến-đức để trù liệu việc lập ra Ấu-trĩ-viện và trông nom khi đã lập thành rồi. Khi Ấu-trĩ-viện đã lập xong, hội-đồng riêng bản-hạt sẽ lựa lấy một người quản-lý trông nom về sự thu phát trong Ấu-trĩ-viện.

Về việc chọn nơi làm Ấu-trĩ-viện thì Hội sẽ định mượn các đình, chùa, đền, quán, văn văn, miễn là cao ráo sạch sẽ thì thôi. Hội sẽ mua thêm các đồ dùng như nồi niêu xanh chảo để thổi nấu, bát đĩa thìa đũa để ăn cơm, xây bể để dựng nước, sắm chậu để tắm rửa, mua đồ chơi cho trẻ con chơi đùa, đồ thể thao cho trẻ con tập luyện, văn văn.

Về việc lựa những bà bảo-mẫu để trông nom con trẻ thì Hội sẽ định mỗi các bà có lòng từ-thiện ra giúp đỡ và có cấp lương mỗi tháng độ 9,10 đồng. Song các bà ấy tuy có lòng làm phúc, nhưng còn chưa biết cách chăn nuôi trẻ con và chưa hiểu các phép vệ-sinh công phương-pháp điều-trị các tật bệnh xoàng. Nên Hội định lập ra ở gần Hà-nội một cái Ấu-trĩ-viện chính để làm mẫu và để luyện-tập cho các bà bảo-mẫu biết các phương-pháp đã quản-cố được các Ấu-trĩ-viện.

Như thế là nơi dùng để làm các Ấu-trĩ-viện cũng người để trông nom các Ấu-trĩ-viện cũng có thể có đủ được rồi. Song còn tiền kinh-phí các khoản thì lấy ở đâu? Việc này là một việc công-ích mà lại là của tư-gia lập lên, không thể xin nhà-nước tăng thuế lên để lấy tiền được. Vậy về tiền kinh-phí để lập ra Ấu-trĩ-viện thì Hội định rằng thương thuyết cùng các làng, để tùy tâm các làng lấy tiền công-quĩ ra một món là bao nhiêu đó để chi phí về việc Ấu-trĩ-viện, còn thiếu bao nhiêu, Hội sẽ cấp cho. Hội đã đứng lên thiết-lập ra công-cuộc này là một công cuộc rất có ích cho nước thì Hội không lo gì thiếu tiền. Hội có thể xin nhà-nước trợ-cấp cho được. Hội có thể lấy tiền trong quĩ của Hội, Hội lại có thể để quyền các nhà giàu, có bảo-tâm nhiệt-thành về việc nghĩa. Việc lập ra Ấu-trĩ-viện này là một việc làm phúc, nên Hội định rằng không lấy gì của các nhà nghèo dắt con cái lại gửi cả. Cơm nước thuốc thang, Hội đều cho không cả. Chỉ các nhà nào khá có bát ăn muốn đem con đến gửi thì Hội định rằng chỉ lấy đủ vốn thôi, nghĩa là đứa trẻ ăn hết bao nhiêu gạo thì chỉ lấy bấy nhiêu thôi, không ăn lời một xu nào cả, mà có thể góp ngày bằng gạo và góp tiêng ngày một, mỗi ngày một bát gạo chẳng hạn cũng được. Hội định để dần như thế để sự làm phúc của Hội không phải một cuộ gì ngắn trở mà có thể lan ra khắp mọi nơi, cái ân trạch đối dào thấm thía đủ từ phía trong nước, đúc cho tròn quả phúc mai sau này vậy.

VĂN UYÊN

Tập thơ của một nhà danh-sĩ nước ta thuở xưa

Năm Mậu-tuất vào Giám

Áo tàng lần lữa mấy thu rồng,
Vỏ kỷ phen này quyết rỗi rong.
Mưa móc chín lần chờ liễn đẳng,
Non sông nghìn dặm ỏ bồng trăng chung
Nợ nần thù kể em con rạo rực,
Bầu bạn giang hồ những nhớ nhung,
Mấy khúc Dương-quan mấy bằng lăng
Xa xôi ai kẻ biết cho cùng.

T. sao lục

Bản dự-án sổ chi-thu Bắc-kỳ về năm 1923

THIÊN XXVIII

Sở Thú-y và Trừ dịch tễ súc vật

Khí dụng

Khoản thứ nhất

A. — Sở Thú-y tại Hà-nội

§1. Tu-bổ và thay đổi khí dụng, và mua thuốc		800 p.
2. Duy trì và xếp đặt các đồng cỏ		600
3. Đồ ăn cho ngựa giống, ngựa con và súc-vật dùng về việc thí-nghiệm		4.050
4. Đồ ngựa, đóng móng		600
5. Mua 2 con bò để cày đất, kéo xe, vân vân		100
		6.150 p.

B. — Trường nuôi ngựa ở Nước Hai

6. Tu-bổ và thay đổi khí dụng, mua thuốc	1.200	
7. Xếp đặt các đồng cỏ mới, tu-bổ nhà cửa v. v.	2.000	
8. Đồ-ăn đồ ngựa cho các ngựa giống, ngựa cái, ngựa con	5.350	
9. Đồ ngựa và đóng móng	400	
		8.950 p.

Cộng khoản thứ nhất được 15.100, so với số tiền về năm 1922 là 15 460, vậy kém là 360 p.

Khoản thứ 2. — Khuyến khích việc nuôi ngựa

1. Tiền thưởng việc nuôi ngựa	8.000 p.
2. Mua ngựa giống An-nam	1.000
3. Mua bò giống	6.000
4. Nuôi 40 con ngựa giống tại các đồn thú-y. Mỗi con 64 p.	2.560
5. Các sổ sách	400
	17.960 p.

Cộng khoản thứ hai được 17 960 p., so với số tiền năm 1922 là 17 960 p. vậy không hơn không kém.

Khoản thứ 3. — Trừ dịch tễ súc-vật

§1. Thuốc lấy-độc, các đồ dùng, các thứ thuốc thuốc tiêm (không kể thuốc trừ bệnh hạch) mua sách vở đồ dùng, mua bảo cho các sở ở Hanoi và các tỉnh	5.000 p.
2. Phần của sở Thú-y phải chịu về tiền thuốc tiêm trừ bệnh hạch của viện Pasteur ở Nha-trang (2.000 liều, mỗi liều 5 f., = 10.000 f.) tính theo giá bạc 6 f.	1.667
3 Tiền 40.000 liều thuốc trừ bệnh hạch, mỗi liều 0 p 65	26.000
4. Mua súc-vật thí-nghiệm dùng ở Hanoi và các nơi (Trò, bò con, dê con, vân vân)	400
5. Giấy bút, mực, giấy in dùng ở sở Hanoi và ở các nơi; khí dụng dùng cho các sở mới lập, tu bổ khí dụng hiện đã có	2.500
6. Tiền phụ-cấp về việc giết những ngựa bị bệnh Morve và bệnh Surra	1.500
7. Nước rửa, đèn điện, than củi, giấy nói, hộp-thư ở Hanoi và Haiphong	650
8 Quần áo mùa hạ và mùa đông cho 17 người chăng-đậu, 1 người tây-phái mang thư, và 1 người gác nhà giấy	800
9. Phần của sở thú-y phải chịu về khoản phi-tiền dạy những người chăng-đậu tại viện Pasteur Nha-trang.	100
10. Tạo nhà cửa cho các viên chánh hạt, không có chỗ ở của nhà nước, và cho 18 đồn thú-y	4 600
11. Tu-bổ nhà cửa của các viên chánh hạt tại các tỉnh.	2.500
12. Tiền phi-tiền vận-tải cho 2 viên cán-sự ở Hanoi và Haiphong	600
Cộng khoản thứ 3 được 46.717 p. so với số tiền năm 1922 là 36.967 p. vậy hơn 9.750 p.	

Khoản thứ 4. — Trường học Thú-y

Phí-tiền trong nhà thí-nghiệm của trường Cao-đẳng Thú-y	2.000 p.

Cộng khoản thứ 4 được 2.000 p. so với tiền về năm 1922 là 2.000 p. vậy không hơn không kém.

Khoản thứ 5. — Các khoản phi-tiền về năm đã qua

Các khoản chi tiêu về năm đã qua mà chưa biết hạn	»

Cộng thiên thứ XXVIII được 81.777 p. so với số tiền năm 1922 là 72.387 p. vậy hơn 9.390.

MỚI XUẤT BẢN:

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

(MANON LESCAUT)

Giá bán, mỗi quyển . . . . . 0$50
Tiền cước, mỗi quyển 0.11

Ngài nào mua xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 22 Septembre này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 7 f. 25.

Tin tàu. — Tàu *Songhoi* khởi-hành ở Saigon đi Cảng-hải ngày 23 Septembre, hồi 6 giờ sáng

Tàu *Azay le Rideau* khởi-hành ở Saigon đi Hai-phòng ngày 23 Septembre hồi 14 giờ.

Tàu *Amazone* vì thời tiết xấu phải đỗ lại ở Ladrones, nên ngày 23 Septembre mới tới Haiphong.

Hội Khai-trí đãi với quan Albert Sarraut và quan Maurice Long. — Hội Khai-trí tiến-đức có nhờ quan Toàn-quyền Baudoin đệ lên hai quan Sarraut và Maurice Long bức điện tín sau này:

« Nhân dịp quan Toàn quyền Bau doin đến thăm công-quán hội Khai-trí thì các viên hội có nhờ ngài đệ lên quan Albert Sarraut và quan Maurice Long tấm lòng rất quyến luyến và trung tín của hội và xin đoan chắc hai quan lớn rằng hội sẽ hết sức nơi theo cái công cuộc cho xứng đáng với cách phù trì quảng đại của hai ngài. »

Các lệ phí tại các tòa Nam-án. — Nghe đâu công việc sửa đổi lại các khoản lệ phí tại các tòa Nam-án mà trước hội-đồng giao cho quan Cố-vấn Collet thì nay đã xong rồi. Chừng mấy hôm nữa thì sẽ có nghị-định công bố.

Hội-đồng Ấu-trĩ-viện. — Hội-đồng chủ-sự công cuộc Ấu-trĩ-viện đã họp tối hôm qua hồi 6 giờ tại nhà công-quán hội Khai-trí, có quan Khâm-sứ Tissot làm chủ tọa. Đến dự hội có quan cai-trị Marty, quan bác-sĩ Coppin, ông luật-sư Bertheiot, các quan Tổng-đốc Phạm-v-Thụy, Đặng-đức-Cường, Lê-trung-Ngọc, quan Thương-tá Ng-tất-Tế, ông Lê-thành-Ý, ông Phạm-mạnh-Xứng, ông Trần-viết-Soạn, ông Ng-gai-Toàn, ông Ng-viết-An, ông Trương-hán-Thu, ông Bùi-đình-Tá, ông Đỗ-Thận, ông Phạm-huy-Lục.

Về việc định phương-pháp vệ-sinh để thi-hành trong các Ấu-trĩ-viện thì Hội đồng ấy các quan thầy thuốc có chân trong Hội soạn, rồi sẽ đặt thành bài cho các bảo-mẫu phải học thuộc lòng, cứ y phương-pháp ấy mà làm.

Việc chọn các bảo-mẫu thì hội-đồng ấy các quan có chân Hội ở các tỉnh, các ngài đã nhận cả, trừ ra một vài tỉnh chưa có giấy phúc đáp mà thôi.

Việc chọn khu đất ở gần thành-phố Hanoi để lập một Ấu-trĩ-viện làm mẫu thì Hội-đồng giao cho quan Thương Ng-tất-Tế.

Các bảo-mẫu kén ở các nơi, phải tập sự ở nhà thương tỉnh trong một thời-kỳ để định, rồi phải về thi tại Hanoi.

Buổi họp tối hôm qua mới bàn đại cương như vậy mà thôi.

Tiệc đãi phái-bộ Vân-nam. — Tối hôm qua, quan Toàn-quyền có mở tiệc tại qui-phủ mừng quan Lãnh sự Bodard ở Vân nam phủ, Đại-lý có Ngoại giao cùng các phái viên Vân-nam.

Các quan dự tiệc có: quan Thống-sứ Blondlat, quan phó Toàn-quyền Robin, quan Thống-sứ Mongaillot, quan Khâm-sứ Pasquier và qui phu-nhân, quan Nguyên soái Sicre và qui phu-nhân, quan Lãnh sự Bodard, M. Sai-tche-Tcheng ấy viên bộ Ngoại giao Vân-nam, quan Chưởng-lý Toussaint và qui phu-nhân, quan nguyên soái Delberg và qui phu-nhân, các quan Nordès, Détieux, Scalla, hai quan đại tá Trung hoa Lion nan-Wou và Tsan-kia-Fa, M. Zimansky, M. Chemin-Dupontès, quan thiếu tá Jeanbreau, quan thiếu-tá Lepage và qui phu-nhân, quan thiếu-tá Daras, quan chánh và phó văn-phòng Le Prévost và André, M. Meynard, các quan cai-trị Marty và d'Elloy, M. Wang-tchan-Ky, các quan đại-ủy Fillon và Thierry.

Tiệc xong, có mở cuộc chớp bóng, chiếu toàn những giấy ảnh đức Khải-định tại Đại-pháp và những giấy phong-cảnh Đông-pháp.

Quan Khâm-sứ Pasquier về Huế. — Quan Khâm-sứ Pasquier và qui phu-nhân ra Hanoi mấy bữa ở tại phủ Toàn-quyền. Sáng hôm nay đã về Huế, đi chuyến xe lửa sáng sớm vào Vinh.

Một chiếc tàu cháy rồi đâm tại biển. — Quan Thống-đốc Nam-kỳ có trình quan Toàn-quyền rằng chiếc tàu *Danreysar* đêm 20 Septembre hồi 12 giờ bị nổ dầu xăng cách phía đông cột đèn biển Kega bảy hải-lý. Đến chiều hôm qua, hồi bảy giờ thì tàu ấy đắm.

Chỉ có 20 người tàu chạy với 23 người thầy-thủ xuống được một cái xuồng thì không việc gì, còn 6 người nữa ngồi canot thì không thấy tin tức chi cả.

Sáng hôm qua, hồi 10 giờ, quan Thầy-quản đô-đốc được tin ấy, liền cho tàu *Solrap* đến cứu, nhưng chẳng may 8 giờ sáu mươi lời nơi thì đã quá rồi,

Sở Vô-tuyến Mỹ-tho đã được lệnh phải báo cho tất cả các tàu ở gần đó đến biết.

Quan Thống-sứ đi Kinh-lược. — Quan Thống-sứ Mongaillot định rằng đến mùa tạnh ráo này thì ngài sẽ đi kinh-lược trong mấy tỉnh Bắc-kỳ, nhất là các tỉnh miền biên-thùy. Ngài có ý đi Cao-bằng và Hà giang.

Thi bằng tú-tài bản-xứ. — Chiều hôm qua đã thi xong kỳ vấn đáp, M. Ng-trọng-Đông được trúng tuyển. Bản quán có lời mừng ông tú-tài mới.

Việc học tại Quảng-châu-loan. — Ngày 21 Septembre 1922 quan Toàn quyền đã ký nghị-định đặt tại hạt Quảng-châu-loan, một sở Học-chính coi về những bực sau này:

1° Việc Hán-học.
2° Việc Pháp-Hoa-học.
3° Việc học sơ-đẳng Pháp-Việt.
4° Việc học sơ-đẳng Pháp.

Hội Võ-kiêm — Quan Toàn-quyền vừa cấp cho hội Võ kiêm một số tiền là 50 đồng.

Lính đi Guyane sắp về. — Có tin rằng toán lính khố xanh đưa bọn tội nhân đi đày tại Guyane độ trước thì nay đã sắp về tới nhà.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

65 29

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả: PHẠM-BÁ-CẨN

... Tự-Minh nói:

Ấy, địa thế lên Quảng-uyên tôi đến thông thuộc cả, hiện có học đồ ở đấy, xin ngài nói với Nguyên sủy cho. Tế-Văn mừng rỡ mà rằng:

Nếu vậy hay, cái ấn liên-phong của chúa đã cầm lòng, có chạy lên đàng trời, Tự-Minh mốc lưng lấy bức địa-đồ, đưa cho Tế-Văn, Tế-Văn trông thì ra đã cũ, liền đem vào trình Nguyên-súy. Nguyên-súy hỏi to: Nhà ngươi, có thật rằng bức địa đồ lên Quảng-uyên không? Đi đâu mà về được. Tự-Minh rảo bước vào qui xuống mà thưa rằng:

Trăm lạy Nguyên-súy cái địa đồ này khi trước nhân lúc tôi tránh nạn, có lưu lạc đến Quảng-uyên, nhân ở với bọn tiều phu, bèn lậu ngòi nơi nước trong ba tháng giới mới về xong, bức này rất tinh-tế, Nguyên-súy trông sẽ biết, không đợi tiểu-tướng phải nói nhiều.

— Ừ, có thể thật, thế nhưng tướng-quân cũng thông tiếng Thổ hay sao? mà bọn giặc không soát.

= Vâng.

— Nếu vậy thì sau này dẹp được giặc, trong quân chắc giúp được nhiều việc, giờ ta hãy tạm cho làm chức Tiên-phong kiêm cả Đoàn-luyện sứ, rồi sau có công to sẽ hay. Liền truyền quân đem cái đồ mũ giáp ban cho Tự-Minh, và giao cả cho lá cờ lệnh, để luyện lập quân sĩ. Tự-Minh vâng mệnh, cứ lấy tự ơn rồi lui ra, từ đấy ngày hằng dạy đỗ quân sĩ, chẳng bao lâu mà đã thành ra một đội quân cờ kỷ luật, hàng trận thẳng thắn, nghiêm-nghiêm trang, không nhỏ nhăng như ngày trước nữa, rộng bước kiếm cung, phi chạy tang-bồng, đoái coi mây nước nghìn trùng, Tương huyện còn vướng tấm lòng tiễn hôn. Con mắt đã mòn.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI NHĂM

Quân đi nước chảy, ngựa ruổi mây bay, sai khi ngất trời bóng có rợp đất, hành trình từ Phủ-lương lên Quảng-uyên, cho phải đóng quân tại Bạch-thông để dẹp giặc, quan quân đều phải đóng ở ngoài thành, vì Bạch-thông thất-thổ đến mùa đông năm fy thì đã 4 tháng vậy, hai bên còn chưa giao chiến, nên việc trinh-thám lại càng phải chuyên cần. Tự-Minh làm tiên phong, vậy phải đốm đang việc fy, ngày đêm săn sóc, chưa có kẻ vạn toàn, cả ngày không được lúc nào nhàn, chàng chỉ bẽm chân vận tay mà nghĩ kế. Một hôm lặng thặng cưỡi ngựa, một mình đi về chỗ ở Lão-chài, khi đến nơi thì người đã ngả yên, chàng bèn gõ cửa gọi. Ái-Tam với vàng đáy đối đáu, chàng liền bước vào trong, thấy có đặt ban thờ, và che màn vải trắng, giật mình kinh sợ, với hỏi Ái-Tam, Ái-Tam nói:

Hôm con về nhà, thì ông fy đã ốm liệt không nói được, trông thấy con về chỉ ra nước mắt mà nhìn chằm-chặp mà thôi. Ái-Thầy đang lúc sợ hãi thấy con về nó cũng được bọn lên một tý, ông fy khi đã tắt ngắt, cậu tôi tôi tôi mới mua được quan văn vải giấy, để chôn ra bên nhà; cậu lúc vào đây bẩn trông thấy nắm đất là là chưa mọc cỏ, đó tức là cái nhà cuối cùng của ông ta. À, cậu đi tìm được chỗn tiền thâu, trông y-phục đã biết, bay cậu ở đại quan lên Quảng-uyên chăng? Mấy hôm nay bận quá, Vân nó bo sết, vì vậy cứ phải quanh quẩn ở nhà, à, cậu có biết thêm được chút gì về tin nhà không? Tự-Minh lắc đầu thở dài mà rằng:

Không, ta cũng nhân gặp dịp tiễn thân, tấm lòng báo phục nóng như đốt, vậy nên chưa kịp tìm tòi, giờ ta hiện làm chức Tiên-phong đi đánh giặc; nhân khi rỗi rãi, lồng thăng về đây, ai ngờ hơn một tháng giới mà kẻ khuất người còn, luống để lòng ta thổn thức, anh bế Vân ra đây ta xem; nói đến đấy ngừng lại, móc tay vào trong lưng, fy ra mấy lạng bạc, thì Ái-Tam đã bế Vân sang, Tự-Minh đỡ ôm vào bọc, trông thấy Vân mình gầy thịt bẽu, nước da xanh nhợt, hai mắt nhăm nhiêm, cỏ thở khẽ khẽ như một con mèo giới rét, Tự-Minh thấy thế, vẫn lo vừa thương, rỏ nước mắt bảo Ái-Tam rằng:

Những bạc hôm fy hãy còn đây, anh lấy mà chi dụng, Vân nó yếu đuối lắm, anh nên nuôi nẵng giữ gìn thì lòng ta mới được thỏa, thôi giờ ta phải về trại, lúc nào rỗi, anh lại nên ra thăm ta, liều đưa Vân cho Ái-Tam, đứng dậy ra cửa, lên ngựa đi. Ngựa đi thẳng đến bên thành, cách chừng ba dặm, xa nghe tiếng trống canh điểm một, trong lòng lại phân-khởi vô cùng, liền rẽ về trại mình, cho ngựa vào tàu, xong liền đổi mặc quần áo ngắn, cầm gươm lên bước đi ra, theo chân thành mà đó lối, cứ đi đến chỗ có giặc canh, thì lại phải bò lối vào trong bọi rậm, mỗi lúc bơi động một sại, trên thành lại buông tên bắn phỏng, đá gạch ném xuống ầm ầm; đi trong ngót một tiếng trống canh, cứ đó ở trong xó tối, thuận thoảng thấy bóng đèn lồng ở trên thành le lói thì lại phải ngồi yên cựa. Sau đến cửa đông thì thành liền với núi, không có lối đi nữa, ngẩng mặt lên thì rặng núi trước mặt, sừng sững sát mây, cây rừng rậm rạp, ngọn gió đập quẩn, tiếng reo ầm ầm, chàng ngẫm nghĩa quanh mình, bỗng dưng nghĩ được cách phá thành, trong bụng mừng rỡ nghĩ thầm việc mạo-hiểm là tự lòng hy-vọng xui nên, chỉ bằng giờ ta liều mình lên núi, liều cỏ cóc bìm giây leo đá, lên núi nhìn vào trong thành, bao nhiêu những quang cảnh phía trong, đều chạy tuột cả vào con mắt người mạo hiểm, nào trại quân đóng thành hàng chỉnh nhất, vào đại trại đóng ở đỉnh tri châu, nào khu lương lại gần ngay rặng núi, đều trông thấy lờ mờ hơi rõ, dưới khu lương có linh canh giữ, thấy bóng người trên núi, liền giơ cung lên bắn, chàng giơ tay nắm tên, liền lại giở xuống, xuống đến nơi, thấy trong mình nhọc mệt, bèn lần bước về trại, đi thẳng vào đình Nguyên-súy, thấy trong hãy còn bóng đèn, ghé mắt nhìn thấy Nguyên-súy đương ngồi xem sách, trên áo tuốt đã lưỡi gươm sáng choáng như tuyết. Tự-Minh bèn vén màn đi thẳng vào, Nguyên-súy thấy có người vào, vội quay mình lại hỏi:

Tướng-quân đi đâu mà ăn mặc thế? có việc gì đấy? Tự-Minh cúi đầu nói:

Xin Nguyên-súy tha lỗi đường đột, Tôi đã xét tòa thành này có thể phá được, vậy xin nói để Nguyên-súy hay. Nguyên-súy nói:

Có thể phá được?

— Vâng. Tiểu-tướng đã trông suốt hết ở trong thành trong lúc Tiểu-tướng lên núi vừa rồi, thấy chỗ đồn lương giáp núi. Phàm quân cốt nhất phải có lương nếu thiếu thì không đánh tự vỡ, thế mà tương trong thành này có thể lấy kế mà đốt được, vậy xin Nguyên-súy truyền cho đắp lấy đánh thành, ngày đêm không ngớt, và cho tiểu tướng đem 500 quân bản bộ lên sang cửa đông thừa lúc mà đốt phá lương-thảo. Thế thì không mấy chốc mà thành sẽ vỡ; nếu giặc rút quân về cứu, thì cho quân bắc thang vượt thành mà vào, nếu không cứu thì đánh giữa đánh ra, lo gì chẳng vỡ, nghe đâu trước đây năm ngày, Thiều-tam-Bình đã xuống giữ thay cho các tướng về Quảng uyên, một mình tay không khéo, nhưng khó lòng mà giữ được quân hai ngả, vậy Nguyên-súy nghĩ thế nào?

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ
VÔ-TUYẾN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có giá đồng đeo tay bằng giá rất đẹp
Một cái xem có chất đá quý, đi xem giờ ban đêm
Giá. . . . . 5 $ 75
BÁN Ở HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

Hỡi kẻ phải đau

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tờ nhượng tiếp. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ngài có hiểu không ? Nếu có bệnh mà khỏi chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

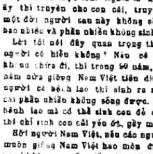
Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người là có muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được. »

Vậy cứ việc thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 55 *Paul Bert Hanoi* mà bảo mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 0$60, Sáng và chiều trước khi ăn cơm, tôi uống một thìa nhỏ, uống một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0$90

Vin Tonique Tonkinois

Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho đàn bà ở cữ.



DẦU CÁ MỜI BÊN

Thuốc tinh, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ màu nâu (*brune*).

Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 $ 45
Bộ 0 $ 65 đến 0 $ 90
Sáu lọ. . . . . 24 $ 50
Bộ 3 $ 90 đến 3 $ 70

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP DE HEMOGLOBINE MONTÈS
Thuốc chữa bổ bổ huyết
Mỗi chai phần tư lít. 1 $ 60
Một lít . . . . . 3 $ 50

MORRHUOL CHAPOTEAUT
Simple et creosote. Dầu cá viên dùng bổ lý và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe nhiễm người phải chữ trong vài ngày thì nhất.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippe. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn nhiều mồ hôi thì nếu rõ nhiều cho chăng ra mồ hôi thì nếu rõ nhiều nước nóng mà ở người cho nóng đều thì phải trong 24 giờ lễ khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres postes)

Nhiều ông gửi tiền trả báo quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận (Nếu) gì trả bằng con-niêm cả.

Tòa án Cai-trị. — Đến ngày thứ tư 4 Octobre, tòa án Cai-trị sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm Hanoi.

Việc **diên-kịch giáp cuộc Ấu trí-viên.** — Trong số báo ngày 21 Septembre 1922, thuật về cuộc Ấu-trí viên, bản quán có nói rằng hội Ái-hữu các viên chức sở Tài-chính cũng muốn mở một cuộc hát để giúp. Nay hỏi lại thì là một ông thư ký trong sở ấy có giấy viết cho hội Khai-trí để diễn giáp, chứ không phải là cả hội. Vậy nay cải-chính lại cho đúng.

Hội Bảo-kỳ quan lại ái hữu. — Tòa quản-trị Hội quan-lại cần cho cho các quan lại biết:

Trong tờ biên bản ngày 3 Septembre 1922 đã đăng vào các nhật-báo ngày 11 Septembre 1922 nói rằng thông-phán, kinh-lịch thám đã cao năm đóng tiền lệ theo hạng quan. Nhưng mà nay xem lại điều lệ quan Thống-sứ đã duyệt y khoản thứ 8 thì các viên ấy cũng đóng đồng tiền vào hội có 3 đồng và tiền liễm đồng niên có 2 đồng.

Vậy xin cải-chính lại, các ông thông-phán kinh lịch nào đã trót đóng tiền 10 đồng rồi xin viết thư đến ông Thủ-quỹ là quan Đề-thống Đỗ-đình-Thuật mà xin gửi lại.

Nay cẩn cáo
Quan phó Hội-trưởng tạm thời
Lê-trung-Ngọc

Tuyển học-sinh vào trường Kỹ-nghệ. — Những học sinh có tên sau này được vào kỳ thi vẽ ngày 25 Septembre hồi 7 giờ sáng tại trường Kỹ-nghệ Hanoi là :

Học-sinh thi tại Hanoi

Ng-đức-Lưu, Ng-hữu-Quang, Nguyễn-văn-Phúc, Ng-đình-Huệ, Đinh-giabình, Đỗ-như-Dương, Ng-văn-Hiếu, Ng-khắc-Chiêu, Ng-văn-Khuông, Nghữu-Bản, Ng-văn-Tiếu, Ng-văn-Thế, Ng-xuân-Chước, Lương-đắc-Tự, Ng-ngọc-Giáp, Lương-văn-Giai, Ng-Quỳnh-dit-Mậu, Tạ-đức-Bịch, Ngđoan-Phong, Lê-văn-Duyện, Hoàng-Tạo, Đương-ngọc-Nghĩa, Nghiêmvăn-Quan, Đào-quang-Hiến, Nông-duy-Duyệt, Ng-ngọc-Hy, Đinh-trọng-Bách, Trần-thiện-Tuân, Đỗ-văn-Nghiêm, Ng-văn-Sâu, Bùi-mạnh-Thobạch-văn-An, Ngô-đình-Lương, Hoàng-khuê-Tuong, Nguyễn-huy-Bính, Trần-văn-Bình, Ng-văn-Đức, Ng-v-Năm, Bùi-ngọc-Hoàng, Đinhxuân-Thọ, Ng-v-Thanh, Trần-đức-Mậu, Ng-v-Lợi, Lê-v-Thuật, Lê-sỹ-Kỷ, Ng-v-Viên, Ng-văn-Khoa, Trầnbăng-Lộc, Võ-v-Khoa, Hoàng-đức-Quỹ, Ng-huy-Sau, Bùi-v-Tước, Ng-vLiên, Trần-như-Sơn, Lê-đình-Vệ, Lê-sĩ-Thiêm, Phạm-v-Liên, Trần-vMật, Jean Denis Vincent, Baudon Maurice, Trương-v-Bội, Đào-trọng-Minh, Amable Balisoni.

Học-sinh thi tại Việt-trì

Ng-v-Lộc, Trần-v-Tạo, Ngô-v-Diễn, Hoàng-hữu-Trăng, Ngô-quang-Cảnh, Hà-v-Các, Võ-v-Yên, Ng-hữu-Chuy, Phạm-bá-Chắc, Trần-hữu-Đạt, Đỗ-ngọc-Thiết, Khổng-doãn-Cần, Ng-vLộc, Ng-v-Lan, Phạm-khắc-Xương, Đỗ-trọng-Khắc, Bùi-mạnh-Phú, Kiềuhữu-Thu, Ngô-đình-Ban, Ng-phúcThịnh.

Học-sinh thi tại Nam-định

Bùi-thiện-Kế, Bùi-thế-Huấn, Bùimạnh-Long, Đinh-đức-Bằng, Bùi-thế-Huy, Ng-v-Vỡi.

Thi thư-ký vào sở Điện báo. — Trong số báo đăng tên các học-sinh trúng tuyển kỳ thi thư-ký Bưu-điện vừa rồi có in lầm tên M. *Trinh-doãn Đón* ra Trịnh văn-Đông, vậy nay cải-chính lại cho đúng.

Tòa án Đại hình. — Hôm nay tòa án Đại-hình xử việc sau này :

Đêm hôm 12 rạng 13, 1920 tại tỉnh Yên-báy một toán cướp độ 12 đứa cầm dao, gậy và đuốc phá cửa nhà một người Khách tên là Lương-v-Kỷ vào ăn cướp đâm người con tên là Lương Sát phải nhiều thương và chém đứt khuỷu tay phải. Chúng vào lấy tiền bạc vàng và đồ đạc cùng thuốc phiện đáng giá độ 1.400 đồng. Lấy xong thoát mất mà những người nhà không ai nhận được mặt đứa cướp nào cả, nên xét mãi cũng không ra.

Mãi sau vì có người giác thì quan Tuần-phủ tỉnh Yên-báy bắt được tên Võ-Kỷ tức Cương-Kỷ, Bùi-v Khoa, Bùi-v-Đăng và Trần-văn-Tư tức An đích là những đứa ăn cướp nhà người Khách ấy. Hỏi thì chỉ có tên Khoa thì nhận bọn ấy có rủ tên ấy đi ăn cướp, nhưng tên ấy không đi. Còn mấy tên kia thì nhất định chối không chịu thú tội gì.

Ra những đứa phạm chỉ có tên Tư là chưa can án lần nào mà thôi. Còn tên Kỷ đã phải 20 năm khổ sai, tên Đăng và tên Khoa mỗi tên 5 năm khổ sai và cho kể lần vào tội trước. Còn tên Tư xét không có tội được tha.

Bản một cái xe ô-tô hiệu BERLIET 24 mã-lực, 6 chỗ ngồi rộng rãi, còn tốt lắm.

Hỏi tại hiệu MONTÈS bán thuốc, phố Tràng-tiền, Hanoi. 3332

Ngạch Học-chính — Kể từ ngày nghị định này ra thì lương bổng và phụ cấp của các viên giáo-học và trợgiáo có tên sau này sẽ tính vào sổ dự toán Bắc kỳ.

MM Chu-xuân-Chây, Ng-văn-Mẫn, Võ-ngọc-Nam Ng-v-Thiệt Đỗ-quang-Nhị, Ng-v-Minh.

Cuộc lạc-quyên Ấu-trí-viên

Hỡi đồng-bào ! Đàn con Ấu-trí là đàn con chung một họ nhà Hồng, tức là đàn con chung trong xã-hội. Ôi ! đàn con Ấu-trí kia, mà phần nghèo khổ bỏ liều trách-nhiệm ấy nào phải riêng một mình ai ; đàn con Ấu-trí kia, mà được mạnh mẽ sáng khôn, hạnh-phúc ấy cũng là hạnh-phúc chung trong xã-hội ; đồng-bào ta, ai là chẳng sẵn lòng từ-ái, giúp của, giúp công, mong tạo phúc cho cuộc Ấu-trí-viên. Nay hội Khai-trí-tiến-đức mở ra một cuộc lạcquyên suốt cả trong nước là một cuộc vĩnh-viễn mãi về sau. Kể bắt đầu từ tháng chín tây này trở đi, qui-ông qui-bà, hằng-tâm hằng-sản, có lòng thương đến đàn Ấu-trí ở chốn thôn-quê, kẻ ít người nhiều, ai muốn giúp vào việc công-đức này, kể trước người sau, lúc nào cũng được.

Hỡi đồng-bào ! ai là người nhờ hạnh-phúc mà được trúng số, nhờ hồngvận mà được phát-tài, cũng nên nghĩ thương đến nỗi giống nước nhà, sẻ chút hạnh-phúc riêng của mình mà lạc-quyên cho cuộc tế-độ chung trong nước.

Hỡi các bà ! làm phúc nào bằng việc làm phúc này, xưa nay các bà vẫn sẵn lòng từ-bi phúc-đức, nay các bà hà lại chẳng lạc-quyên ít nhiều để tạophúc cho 10 con trẻ trong Ấu-trí-viện hay sao ? các bà mở lòng công-đức thực là phúc-đẳng hà-sa !

Hỡi các ông ! giàu có dư tiền dư của, hà lại chẳng nghĩ thương đến nỗi giống mà giúp đỡ cho ư ? các ông lạc-quyên Ấu-trí-viện tức là để phúc lại mai sau cho con cháu.

Chư ông chư bà có lòng lạc-quyên đa-thiểu thế nào, xin cứ gởi về cho ông Tổng-thủ-quỹ hội Khai-trí-tiến-đức là ông Lê-Văn-Phúc, Đông-kinh ấnquán, số 82 phố hàng Gai, Hà-nội.

Chư ông chư bà có lòng lạc-quyên số tiền bao nhiêu cũng là phương danh quí-tính số tiền ấy theo thứ-tự đăng lên *Nam-Phong* tạp-chí ; *Nam-Phong* lại đăng rõ cả số tiền ấy đem cấp cho những Ấu-trí-viên nào. Như thế thì *Nam-Phong* tạp-chí lập thành ra một cái biểu chi-thu cho Ấu-trí-viện, để cho mười mắt đều trông, mười tay đều trỏ, những tiền lâm phúc, không saisuyễn đi đâu chút nào.

Cuộc lạc-quyên này, ngài nào lạc-quyên bằng tiền-bạc hoặc bằng trái-phiếu Đal-Pháp và Đông-Pháp, bản-hội đều nhận cả.

Hội Khai-trí-tiến-đức định rằng các báo-mẫu phải dạy trẻ con đọc những bài ca và thơ mà hội sẽ đặt để ca-tụng công đức các nhà từ-thiện đã giúp vào công cuộc Ấu-trí-viện.

Hội sẽ nhân tết Trung-Thu mà đặt một tiết kỷ-niệm các công đức ấy. Những trẻ-con ở Ấu-trí-viện đọc các bài ca-tụng ấy thì công đức các bậc ânnhân hẳn thấu đến qui-thần.

Vậy các ông các bà nên quyên tiền giúp vào Ấu-trí-viện để được hạnh phúc.

Trẻ con bên Giáo cũng sẽ được phép Nhà-chung cho cầu-nguyện các nhà từ-thiện theo đạo Thiên-chủ..

KHAI-TRÍ-TIẾN-ĐỨC

Thi tuyển vào ngạch Đông-pháp cần sự lục-lộ. — Đến ngày 15 Janvier 1923 tại Hanoi, Huế và Saigon sẽ mở kỳ thi tuyển vào ngạch Đông-pháp cần sự Lục-lộ, theo như chương-trình và các thể lệ đã nói ở nghị định ngày 16 Février 1922 và 21 Septembre 1922. Phàm các viên chuyên môn cần sự ngạch công-chính (agents techniques indigènes des Travaux publics) đã tòng sự tại ngạch ấy được 8 năm là được ứng thi cả.

⊕ **Trường Bảo-hộ.** — Quan Đốc-học trường Bảo-hộ có lời nhắc lại các nhà có con nhỏ xin học tại các lớp So-học (Petit collège biết rằng giá tiền com và tiền học như sau này :

Ăn ở tại trường. . . . 6 p. 00
Ở ngoài đến học. . . . 2 00
Ăn tại trường một bữa. 3 00

Việc đi lừa mỗi ngày một tiến — Chiều thứ tư vừa rồi có một cặp là Hoàng-đình-Vũ và Dương-thị Hòa, hai vợ chồng đưa nhau vào một cửa hàng tấm phố hàng Đào, mà mụ vợ thị ra đứng đầy một rọt lượng bạc giấy. Hai vợ chồng hỏi mua đến hơn trăm bạc hàng. Lúc cơm hàng ra đi chực không trả tiền thì vừa có linhcảnh-sát ở đâu đến thật được cả đôi, đưa đến sở Cẩm khám thì lẻ ra rọt lượng bạc giấy cũng chỉ mọ kia toàn những giấy nhật-trình cũ hết.

Giả mạo chữ trong ngân phiếu. — Một người buôn xe-đạp ở phố trong Thành đã mấy tháng nay có sai châu ra nhà Ngân-hàng lấy một cái ngân phiếu 100.0 quan để gởi trả tiền hàng bên Pháp. Người châu mua ngay cái ngân-phiếu ít tiền, rồi về chữa lại làm 1000 quan. Người chủ hiệu xe không biết, cứ thế gửi sang Pháp, đến nay thấy bên ấy gửi về trả mới biết là ngân-phiếu đã chữ giả mạo. Người châu ấy nay đã bị tổng giam để xét.

Xe nguya đụng xe bò. — Chiều thứ tư, hồi 16 giờ, một cái xe độc mã có một ông quan tư ngồi, ở đường ngõ Trạm đi rẽ sang hàng Bông thì đụng phải một cái xe bò đỗ ngay ở đường. Cái xe-nguya bị đổ, con ngựa lồng lên trốn hẳ xeo phải tay một đứa trẻ con lên hai tuổi đang chơi ở đó. Đứa bé con bị thương ở tay, phải đưa vào nhà thương chữa thuốc.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc nạo cát ở các sông. — Từ thứ tư đến gió, chiếc tàu *Baiphong* vẫn nạo cát ở cửa Cấm.

Còn tàu *Bình-an* thì nay đang nạo ở sông Luộc, chừng ba tuần lễ nữa thì sẽ về làm ở sông Bonnal.

PHÚ-THỌ

Đào được đồ cổ. — Vừa đây một bọn phu làm đường bên kia sông thuộc huyện Tam-nông đào ở giữa đường được một cái chum, ở trong có một bộ ngũ sự bằng đồng cổ lắm. một cái đỉnh con, 2 đôi đèn đồng con và hai cái độc-bình bằng sứ. Quan sở lại giao cho lý-trưởng gần đấy trông giữ, không biết làm thế nào mà kẻ trộm lại lấy mất cái đỉnh

PHÚ-LÝ

Thuyên chuyển. — M. Phạm-huy-Thành, tri-huyện Thanh-liêm nay cải nhiệm huyện Tam-nông đào ở giữa đường được một cái chum, ở trong có một bộ ngũ sự bằng đồng cổ lắm. một cái đỉnh con, 2 đôi đèn đồng con và hai cái độc-bình bằng sứ. Quan sở lại giao cho lý-trưởng gần đấy trông giữ, không biết làm thế nào mà kẻ trộm lại lấy mất cái đỉnh

Thuyên chuyển. — M. Phạm-huy-Thành, tri-huyện Thanh-liêm nay cải nhiệm huyện Tam-nông đào ở giữa đường được một cái chum, ở trong có một bộ ngũ sự bằng đồng cổ lắm. một cái đỉnh con, 2 đôi đèn đồng con và hai cái độc-bình bằng sứ. Quan sở lại giao cho lý-trưởng gần đấy trông giữ, không biết làm thế nào mà kẻ trộm lại lấy mất cái đỉnh

THÁI-BÌNH

Tỉnh khứ-lưu. — M. Nguyễn-hữu-Xứng, thông-phán tỉnh, mới có nghịđịnh đổi lên Hà-đông, ông về làm việc tỉnh này hơn 6 năm trời, ông là một người văn học nho nhã, chăm chỉ việc quan, nên kỳ Xuân thì vừa rồi được kỳ bổ thông-phán. Sáng chủ nhật vừa rồi bà con đi tiễn đông lắm.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gởi đến nhà mới, thì gởi cho bản-quán cái giấy quán báo, chừng lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gởi theo hai bức (0$20) bằng tem cũng được) để chỉ cho giấy quán khỏi.

Nếu ai không giữ lấy theo thể thì sở đi người thay đổi hoặc phải tại nông hơn.

Việc Nam-kỳ

CHÂU-ĐỐC

Tự từ cũng là thấy chùa. — Ngày 5 Septembre 1922 lối 5 giờ chiều có một cái hiệu là Lucia-Nết, 18 tuổi, ở chùa Prâyeng làng Triton tổng Thanh-lễ chẳng biết cớ nhỏ tuổi không chịu ở tu hành, hay là Khmoch (ma) xui dục nên đóng cửa nhà tu (là nhà ở đọc kinh một mình cũng trong vòng chùa.) lấy dao mà cắt họng ; chúng sãi trong chùa thấy máu chảy ra ngoài ; mới là lên chay kêu Huê-thương (Luc-kru) tới đạp cửa vô Cô-ly tự sự, đi báo cho quan chủ quận hay. Quan chủ quận cho thầy Điều-dưỡng Ng-hữu-Hòa đi khám, thầy Điều-dưỡng khám rồi bỏ rịch rồi cho chở ra nhà thương.

Đến ngày 6 Septembre tới nhà thương quan thầy khám thấy đứt cuống họng, song may Phật còn độ, 2 cái gân máu không đứt ; nếu đứt thì chắc cũng về Thiên-trác. Vì tu chưa đắc đạo nên phải ở lại Dương-trần ; đợi thành chánh-quả sẽ về luôn với thầy Mai-như-Hảo ở chùa làng Tân-an.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời bá-cáo về việc riêng, giá đăng báo thì tùy viện. Số có thể-lệ. Phàm những việc đăng ở mục này, nếu lầm, người ấy nhận trách-nhiệm, chứ bản quán không biết thực hư thế nào cả.

Kính cáo cùng các ngài Cổ đông công-ty Hiệp ích

Kỳ hội-đồng khởi thủy ngày 3 Septembre 1922, ông Nguyễn-Tiến-Ân có lãnh ý cu Thượng Lê, Thượng-thẩm bán đổi hội là ra vô-danh công ty, Hội-đồng đều ưng-thuận bèn cử một ban *lâm-thời* Tiểu-hội-đồng năm viên để xét xem nên chăng thế nào rồi lập biên-bản để trình kỳ Hội-đồng sau quyết định. Hội-đồng lại cho phép ban Tiểu-hội-đồng họp cùng ông Nguyễn-Tiến-Ân đốc-thu một phần tư tiền cổ-phần để trình tòa xin công nhận cho công-ty thành-lập. Tiền đóng cổ-phần, xin các ngài cứ gửi đóng cho M. Nguyễn-Tiến-Ân, 14, Rue coton, Hanoi.

Hanoi le 16 Septembre 1922.
Lâm-thời tiểu-hội-đồng :
Nghiêm-Vinh
Lê-Ngọc-Giản
Nguyễn-Phan
Tôn-Thất-Hối
Nguyễn-Tiến-Ân
3333

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đổi được. lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès" có đứng-bỏ ba chuồng mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi,

Nay kính,
Ed. Montès,
84 Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

賽 SẢN-NHIÊN 賽

Hội Sản nhiên-đài

Họp Đại hội đồng thường niên

Đúng 1 giờ chiều hôm chủ nhật 8 Octobre 1922 xin mời các ông các bà có cổ-phần ở Hội Sản-nhiên-đài đến họp Đại-hội-đồng thường-niên tại nhà hội ở ngõ hàng Mã máy số nhà 18, tỉnh Hanoi.

Le Conseil d'Administration.

Tối thứ sáu :
TÒN-MẠNH TÒN-TRỌNG
(Nữ ban)
Là một tân bi-kịch rất thảm. Đó hơn tuần lễ nay bản-hội cho các bài đào luyện tập, để kịp hôm ấy toàn đào ra đóng trò, để hiến liệt-qui một cuộc vui đích đáng.

Tối thứ bảy :
ĐỨC BÀ THƯỢNG-NGÀN
Khi hai bà ra có hát mấy bài giọng Mường rất hay rất lạ.

Tối chủ-nhật :
LƯU-BÌNH ĐỆ NHỊ
Vai nhất hồi Thái-sư lập kế hại Dương-Lễ. Lý thứ nhất hồi Châu-Long liều mình kết duyên với Thái-sư để đỏ là Thảm nhất hồi con Lưu-Bình thế tử cho con Dương-Lễ.

Tối thứ hai :
KHÁCH MÁ-HỒNG NHIỀU NỖI TRUÂN-CHUYÊN
Bạn đón thay phải đàn bà, nhởi rằng bạc mệnh đàn là nhởi chung.

Tối thứ ba :
NGỌC THIỀM KÝ-DUYÊN
Là phu-nhân cùng con gái là Thái Loan ngồi ngoan-ngoãn, bàn bỏ vương lắm câu cực kỳ lý thú.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 20 đến thứ ba 26 September 1922

TUẦN LỄ ĐẠI-HỘI

Ba buổi ban ngày thứ năm có chế nhật chớp tứ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

« CON PHƯỢNG MÃI CON »
(Nữ ban)
Hồi II
Nghỉ
Lần thứ nhất ở Bắc-kỳ
LÝ TƯỚNG VỀ DANH-DỰ
Đại bi kịch, 2 hồi
CẦN MỘT NGƯỜI THẦY GIÁO DẠY HÁT
Hài tích rất buồn cười

Đến tháng 10 tây này sẽ chớp một tích rất hay !
???

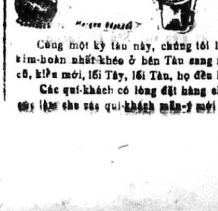
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿牌門街庵行內河京東

Chẳng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiện chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như : ngọc-thạch, hổ-phách, mặt bnê cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quảquít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới hầu-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà dù mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đối đãi, tính giá thật rẻ.

Cũng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất-khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết lòng cho vừa qui-khách mãn-ý mới nghe.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell



Chứng đau xương,
Chứng mạch máu sưng,
Chứng đau mạch máu tụ lại,
Các chứng đau quả tim.

Mụn sưng ở mạch máu lâu đã 8 năm mà dùng thuốc này trong 1 tháng là khỏi.

NHỮNG LÚC TRỞ VỀ GIÀ thì thường thấy vang đầu, tức hơi khó thở, hay chóng mặt, nhức đầu, đau thận, đi ỉa, mệt và buồn khi ở; còn về phần đàn-bà thì kinh chẳng những không điều mà lại có lúc ra nhiều quá thể làm cho ai cũng phải sợ. Những lúc này nên dùng thứ thuốc:

Dépuratif Richelet

mà các danh sư ở hoàn-cầu điều chứng nhận rằng hay. Dùng nó thì chẳng bao lâu kinh nguyệt lại điều, không có làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong khi chữa các chứng đau xương, tụ máu ở các huyết-quản và các chứng ở ngoài da như là hắc lào, mụn-on, nổi mẩn làm cho người nào mắc phải thì ngứa khó chịu lắm:

Thuốc này bán ở các hàng lọ hợp tư và các hàng thuốc vặt.

Vì già — Đau đầu

NAM-HƯNG-THÀNH

18, Rue des Caisses, 18
(Phố Hàng-Hòm)
HANOI

Bản-hiệu bán các thứ khay, hộp, tráp trầu, sơn vẽ theo lối Nhật-bản, và sơn vẽ theo lối Annam.



Bản-hiệu lại có cả các thứ tranh vẽ bằng sơn mà vẽ vào kính và vào vải, trông rất đẹp.

Bản-hiệu cũng có làm các thứ ghế kiểu « Thonet » và các thứ mắc áo, làm bằng song uốn thực chắc chắn, bền chặt.

Bản-hiệu lại làm cả các thứ câu đối, hoành-phi, sơn các kiểu các mùi, như quấn thư, quả dưa, vân vân, thực đẹp thực bền. Kiểu nào bản-hiệu làm cũng được.

Bán buôn và bán lẻ.

Các tỉnh xa gửi về mua bản-hiệu cũng xin gửi hàng đi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Xin các quí khách chiếu cố.

2087

Gương soi

Rất đẹp, rất khéo, rất rẻ

Có nhiều thứ nhỏn nhỏ; mặt phẳng và nổi cạnh; thứ nào cũng có khung chạm, thiếp vàng.

Xin quí khách đến hiệu
QUẢNG-HƯNG-LONG
Số 79, Phố hàng Bè, Hanoi
MAU MAU KẺO HẾT

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Ai mà làm lụng mệt nhọc thái quá để [illegible] bồ, buồn rầu nghĩ ngợi thì thường hay mắc phải bệnh thương gân; khi đã bị bệnh thì đêm không ngủ được, chẳng [illegible]



nằm [illegible] được, mà nhất là ở các [illegible] nóng thì lại cần phải nghỉ ngơi. Nếu không thì mỗi buổi sáng giậy thấy trong mình mệt nhọc, không làm gì được.

Thuốc *Neurinase* là của một viên học-sinh cũ ở viện *Pasteur* thành Ba-lê tìm ra. Thuốc này làm cho gân cốt bình yên và giấc ngủ được êm đềm, lại thêm bổi bổ.

Người già kẻ trẻ uống đều được cả.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả

2050

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 64

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 80 một chai

Theo luật mới … Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tơ người Pháp thì mấy có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 00 một lọ
[illegible]

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*
Thuốc ho gió SIROP PECTORAL *đặc-cổ, sổ-mũi.*
Thuốc lao *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blenhorricide của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như kinh nguyệt không điều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, già con, uống thuốc này đổi màu sẫu lấy … màu tốt trong mình đã hao kém.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MƠ-SẼ
Kính-ảnh, hộp-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÈRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 littre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc trị rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

CHEVEUX.

Embellis, Conservés, Soignés
PAR L'USAGE MERVEILLEUX
Pétrole HAHN

ĐẦU XỨC TÓC THƯỢNG HẢO HẠNG:
Dùng nó sạch đầu — Mượt tóc
Tốt tóc ra — Hết gầu

Các quí-khách đến thợ hát xin cứ bảo xức thứ dầu này

Chai thật đẹp	**14 fr. 50**
Chai lớn	**6 . 00**
Chai nhỏ	**3 . 75**

Mua sáu chai thì được giá hạ

BÁN TẠI:
GRANDS MAGASINS RÉUNIS
(*Nhà Gô-đa cũ*)
Trên gác có bầy đồ chơi

2074

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA

HIỆU

C. J. BONNET

LÀ TỐT HƠN CẢ

PACHOD Frères & Cie LYON

2060

Nhà Bán-đồ « LÂM-LÂM » Hà-nội, ở phố Hàng Trống. Chủ nhật, thứ năm nào cũng có bán lu … giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI CHỢ HIẾU
Ở ga YÊN-LÝ chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy và ở Vinh ra.
Ở CHỢ-HIẾU (Phủ-Quì) đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên-lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến-thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 7 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Quì và Phủ-Quì ra ga Yên-Lý. Ở Phủ-Quì có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm, các quí-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các quí-khách đi lại đường Vinh-Đôngha nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin hết quí khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông hà gare

2012

Société des Phosphates du Tonkin

Bureaux et Usine à Haly–Haiphong

NÊN CẨN THẬN. — Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi mới bắt được mấy người nhà quê mua trả đem rà nhỏ đất sét để làm phốt-phát (phosphate) giả để bán và bán giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.

Bột phốt-phát thì bao giờ cũng nhỏ hơn các thứ bột khác, không có thứ bột nào nhỏ bằng.

Vậy các quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên tham rẻ mà mua phải phốt-phát giả, và nên cẩn thận để bao phốt-phát ra xem, nếu thấy bột không được nhỏ thì đừng nên mua.

Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nếu ai bắt được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.

GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau này:
25$00 một tấn (la tonne de 1000 kilos) hiệu « PH. 19/21 ».
32, 00 — — hiệu « PH. S ».
50 00 — — hiệu « PH. K ».

Phốt phát hiệu « PH. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn.
Phốt phát hiệu « PH. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu này thì nhỏ hơn bột phốt-phát hiệu « PH. 19/21 ».
Phốt phát hiệu « PH. K » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.
Phốt phát hiệu « PH. K » này là một thứ phốt phát chúng tôi mới chế ra có chộn lẫn mấy thứ bột Potasse (Bột-tạt) ở bên Tây đem sang.

Dùng thứ phốt-phát hiệu « PH. K » này mà bón các thứ rau (Légumes) nhất là Bắp cải thì thật là tốt lắm.

CÁCH DÙNG. — Mỗi một mẫu vải bón bao là 200 cân tây vải trước năm mười ngày rồi cày cũng được hay cày trước năm mười ngày rồi vải phốt-phát cũng được.

MUA LẠI BAO KHÔNG. — Bao gai không (sac en jute vide) hãy còn lành lặn mà đem lại giả tại nhà máy ở Haiphong thì giá mỗi một cái là một hào chỉ (0$10). Nếu bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận nữa.

Các quí khách cần hỏi han điều gì nữa thì xin cứ lại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Hạ-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin sẽ giả lời ngay.

2038

Một tin mừng cho các hiệu xe

Công-ty công xe « SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS », Boulevard Bobillot Hà-nội mới có hàng bên Pháp sang nhiều lắm, bán hạ tới 50 % xin tính giá buôn như sau này:

			Trước bán	Bây giờ
Trục xe cao su	mỗi	chiếc	25 $ 00	14 $ 00
Vành bánh khoan rồi	—	đôi	12 00	6 00
Tay hoa cả mũ ốc	—	tram	12 00	8 50
Díp tây	—	đôi	15 00	8 00
Vải cà ouông rộng 1 m 20	—	thước	3 20	2 50
Vải da đồng tựa	—	thước	3 00	2 50
Lốp Michelin	—	đôi	15 00	13 00
Ruột Michelin	—	đôi	6 00	4 50

Còn nhiều thứ hàng nữa cũng có hạ giá, nhưng nếu bạc xuống dưới 7 francs thì lại tính giá khác.

Cứ viết thư hỏi: PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI HỘI
Số 7, cạnh trường Y viện — Giây nói số 73.

2008

No 191

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Giang tam-tẩu nói:

— Nếu vậy thì ta địch cùng *Mạnh* tiểu-thư, khác nào như trứng chọi với đá. *Tô-đại-nương* thực-thà chẳng kể làm chi, tôi chỉ căm tức cho con *Thụy-liễu* hay hớt-lẻo, vì nó thành ra mới có chuyện này.

Con *Thụy-liễu* có ý muốn cầu công, thường hầu-hạ luôn ở xung quanh *Hoàng-phủ thiếu-hoa*. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* bảo con *Thụy-liễu* rằng:

— Mày thật là một đứa trung thành với ta, cho nên ta mới xét rõ được việc này. Đợi khi mày trưởng-thành, ta sẽ chọn cho mày một người giai tế.

Con *Thụy-liễu* mừng lắm. *Giang tam-tẩu* nghe nói, lại càng căm-tức vô cùng. Lại nói chuyện khi vua *Thành-tôn* trở vào nội-cung, muốn giấu *Trưởng-hoa* hoàng-hậu, không cho biết việc *Mạnh-lệ-quân* giả, mới dặn nội-giám rằng:

— Quan *Lệ* thừa-tướng làm quan tại triều đã lâu, không thấy điều gì có thể nghi là nữ lưu được. Trẫm chắc việc này bởi tại *Mạnh-sĩ-nguyên* nhận lầm. Nhưng các ngươi ở trong cung, nếu đứa nào bép-xép nói càn, bảo *Lệ* thừa-tướng là nữ-lưu thì ta quyết xử trảm đó!

Vua *Thành-tôn* sai một người nội-giám lâm phúc tên gọi *Quyền-xương* thẳng tới vương-phủ lấy bức tranh *Mạnh-lệ-quân* về xem. *Quyền-xương* vâng lệnh lên ngựa đi ngay.

Cha con *Hoàng-phủ-kính* về phủ, đang cùng người nhà thương-nghị, định đến sáng hôm sau thì cố bảo-tấu cho *Mạnh-lệ-quân*, bỗng nghe báo có *Quyền-xương* đến, *Hoàng-phủ-kính* vội-vàng ra nghênh-tiếp.

Quyền-xương nói:

— Tôi phụng-mệnh thánh-thượng ra lấy bức tranh *Mạnh-lệ-quân*.

Hoàng-phủ thiếu-hoa vào trong phòng, lấy bức tranh giao cho *Quyền-xương*. *Quyền xương* nhận lấy mang về dâng vua *Thành-tôn*. Vua *Thành-tôn* truyền treo lên xem, ngẫm-nghĩ hồi lâu, lấy làm kinh-ngạc.

Vua *Thành-tôn* nghĩ thầm: ai ngờ nét bút vẽ được tinh thần như thế này, quả giống *Lệ* thừa-tướng như đúc. Sáng mai *Lệ* thừa-tướng về mà xin cải-trang thì thật là một sự buồn cho trẫm, trẫm mất một người hiền-thần giúp việc. Nếu *Lệ* thừa-tướng không xin cải-trang thì trẫm đây cũng quyết không chịu khuyên-bảo *Lệ* thừa-tướng về việc tương-nhận nào. Nhưng trẫm chỉ lo *Hoàng-phủ thiếu-hoa* và *Mạnh-sĩ-nguyên* xin rút chiếc giầy của *Lệ* thừa-tướng ra để khám-nghiệm thì trẫm làm thế nào mà giữ kín cho được. Âu là trẫm hãy đợi đến sáng mai xem *Lệ* thừa-tướng nói ra làm sao, bấy giờ trẫm sẽ tùy cơ xử-đoán.

Nghĩ vậy, lại sai *Quyền-xương* đem bức tranh *Mạnh-lệ-quân* giao trả *Hoàng-phủ thiếu-hoa*, và cấm *Quyền xương* không được tiết-lộ. Lại nói chuyện *Lương* thừa-tướng và *Lệ* thừa tướng làm quan tại triều đã lâu, môn-sinh rất nhiều. Bấy giờ thấy *Hoàng-phủ thiếu-hoa* tâu việc *Lệ* thừa-tướng tức là họ *Mạnh* cải-trang, đều cho là vô phép, chỉ vì thấy ân-sư tuổi trẻ mặt đẹp mà nghĩ càn nói bậy đó thôi. Khi tan triều rồi, có mấy vị đến tướng phủ vào thăm *Lương* thừa-tướng.

Lương-giám nghi mà hỏi rằng:

— Hôm nay các ngài tới thăm tôi, chẳng hay có việc chi mà hoảng-hốt như vậy?

Các quan triều-thần nói:

— Lệnh-tế là *Lệ* thừa-tướng cứu cho nhà *Hoàng-phủ* được toàn gia phú quí, không ngờ Trung-hiếu-vương không biết nhớ ơn, lại dám nghĩ càn nói bậy, chúng tôi rất lấy làm bất-bình.

Nói xong, tức khắc thuật cho *Lương giám* biết những lời tâu của *Hoàng-phủ thiếu-hoa* và vua *Thành-tôn* nghe tâu nổi giận, vân vân, rồi lại thưa rằng:

— Không ngờ quan *Mạnh* thượng thư già lẫn lẩm cẩm, lại theo ý mà nói là ngày 5 tháng 3 vừa rồi *Lệ* thừa-tướng có đến thăm bệnh và đã tương-nhận với *Bản* phu-nhân. Ân-sư nghĩ như thế phỏng còn ra làm sao!

Lương giám nghe nói, trừng hai mắt lên, rồi cười nhạt mà rằng:

— Nhà *Hoàng-phủ* ngày nay hai cha con cùng phong vương, lại là họ quốc-thích, con gái đang làm chánh-cung hoàng-hậu thì muốn nói dở cũng không ai dám cãi. Vả lão phu đây già-nua vô dụng, mà tiện-tế hãy còn trẻ tuổi, phàm việc gì cũng tỏ ý khiêm-cung, cho nên chúng dễ khinh-nhờn. Các ngài hãy yên lòng, đợi đến ngày mai xem sao.

Các quan triều-thần nói:

— Ân-sư cũng nên dùng thế-lực, chớ để cho quốc pháp đến nỗi rối-loạn vậy.

Lương-giám nói:

— Sáng mai tiện-tế vào bệ kiến, sẽ có phân-xử.

Các quan đều lấy làm phải, cáo từ lui về. *Lương-giám* trở vào nhà trong, vẫn còn hầm hầm tức-giận. *Cảnh* phu-nhân nghi-hoặc mà hỏi rằng:

— Có việc chi mà phu-quân đổi giận như thế?

Lương-giám nói:

— Việc này nghĩ tức quá!

Nói xong, liền thuật chuyện cho nghe. *Cảnh* phu-nhân giật mình kinh sợ mà rằng:

— Việc ấy tôi vẫn lấy làm ngờ đã lâu, hoặc-giả con rể ta quả là nữ lưu chăng. Phu quân thử xem hai vợ chồng nó đang độ thanh-niên, tương-đắc như thế, cớ sao kết thân với nhau trong mấy năm nay mà tịnh không thấy sinh con đẻ cái chi cả. Phu-quân cũng chớ nên nổi giận làm chi vội.

Lương gidm cười mà bảo *Cảnh* phu-nhân rằng:

— Phu-nhân cũng khéo điên-đảo! Nếu hai đứa con gái kết-thân với nhau thì tránh sao khỏi có lời oán-trách. Phu-nhân đã có ý nghi ngờ như thế, chi bằng gọi con gái ra đây mà hỏi xem.

Cảnh phu-nhân sai nữ-tỳ gọi nàng *Tố-hoa* ra hỏi. Nữ-tỳ chạy vào trong phòng, thuật chuyện cho nàng *Tố-hoa* nghe, nàng *Tố-hoa* kinh ngạc, nghĩ thầm: Nếu vậy thì *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* thật là càn dỡ, sao không cùng *Mạnh* tiểu-thư thương-nghị trước mà dám tự-tiện dâng biểu, khiến ta bây giờ biết nói thế nào.

Nàng cúi đầu ngẫm nghĩ: chẳng thà ta lừa dối nghĩa phụ-mẫu ta, chứ không nên khiến tiểu thư phải thất thể diện. Chủ ý đã định, mới thủng-thỉnh bước lên nhà trên, yết kiến *Lương giám* và *Cảnh* phu-nhân, nàng cúi đầu chào rồi ngồi ở một bên.

Lương-giám nói:

— Nay có một việc rất quan-hệ muốn hỏi con, con chớ có giấu-diếm.

Nói xong, liền thuật những lời tâu của *Hoàng-phủ thiếu-hoa* cho nàng *Tố-hoa* nghe và hỏi rằng:

— Như thế thì hiền-tế là trai hay gái, con nên nói thực.

Nàng *Tố-hoa* nói:

— Khi trước nghĩa-phụ lấy đỗ hội-nguyên thì bây giờ là trai hay gái?

Lương-giam nói:

— Khai khoa thủ sĩ thì bao giờ cũng tuyển con trai, chứ khi nào lại lấy con gái.

(*Còn nữa*).